

KẾ HOẠCH
Kiểm tra, giám sát hoạt động các nhà máy nước sạch
trên địa bàn xã Quyết Thắng

Căn cứ kế hoạch số 96 /KH-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2026 của UBND xã Quyết Thắng về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của các đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn xã Quyết Thắng năm 2026;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 được Quốc hội khóa XV thông qua ngày 27/11/2023;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 được Quốc hội khóa XIV thông qua ngày 17/11/2020;

Căn cứ QCVN 01-1:2024/BYT về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

Căn cứ Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 02/02/2018 của UBND thành phố Hải Phòng về thực hiện Chương trình bảo đảm cấp nước an toàn khu vực nông thôn giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 07/2017/QĐ-UBND ngày 25/8/2017 của UBND thành phố Hải Phòng về Chương trình nước sạch nông thôn;

Căn cứ tình hình thực tế hoạt động của các nhà máy nước sạch trên địa bàn xã.

UBND xã Quyết Thắng xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát hoạt động của các nhà máy nước sạch trên địa bàn xã với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về khai thác, xử lý và cung cấp nước sạch sinh hoạt.

- Đánh giá chất lượng nước, năng lực vận hành, an toàn cấp nước và công tác bảo vệ môi trường của các nhà máy nước sạch trên địa bàn xã.

- Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý các tồn tại, vi phạm (nếu có).

Bảo đảm người dân được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn theo quy định.

2. Yêu cầu

- Việc kiểm tra, giám sát phải khách quan, đúng quy định, không làm ảnh hưởng lớn đến hoạt động của đơn vị được kiểm tra.
- Nội dung kiểm tra đầy đủ, có trọng tâm, trọng điểm.
- Có biên bản, hồ sơ và kiến nghị xử lý rõ ràng sau kiểm tra, kết quả kiểm tra phải đề xuất phương án xử lý khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế địa phương.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra

- Nhà máy nước sạch Tiên Cường và nhà máy nước sạch Đại Thắng.

2. Phạm vi kiểm tra

- Nguồn nước đầu vào.
- Quy trình xử lý nước.
- Chất lượng nước sau xử lý.
- Hệ thống phân phối nước.
- Hồ sơ pháp lý, hồ sơ môi trường và hồ sơ kiểm nghiệm nước.
- Công tác vận hành, bảo trì, phòng chống sự cố.

III. NỘI DUNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1. Kiểm tra hồ sơ pháp lý

- Giấy phép khai thác, sử dụng nguồn nước.
- Hồ sơ môi trường theo quy định.
- Hồ sơ công bố chất lượng nước sạch.
- Kết quả xét nghiệm, kiểm định chất lượng nước định kỳ.

2. Kiểm tra thực tế vận hành

- Quy trình xử lý nước.
- Tình trạng máy móc, thiết bị, bể chứa, hệ thống lọc.
- Việc sử dụng hóa chất xử lý nước.
- Công tác vệ sinh khu vực sản xuất nước sạch.

3. Kiểm tra chất lượng nước

- Lấy mẫu nước kiểm nghiệm theo quy định.
- Đối chiếu với quy chuẩn kỹ thuật hiện hành.

- Kiểm tra tần suất xét nghiệm nội bộ của đơn vị.

4. Kiểm tra công tác an toàn và môi trường

- Phương án ứng phó sự cố ô nhiễm nguồn nước.
- Công tác phòng cháy chữa cháy.
- Thu gom, xử lý bùn thải và chất thải phát sinh.
- Bảo hộ lao động cho công nhân vận hành.

5. Tiếp nhận ý kiến người dân

- Tình trạng nước yếu, mất nước.
- Phản ánh về chất lượng nước.
- Giá nước và dịch vụ cấp nước.

IV. THỜI GIAN, HÌNH THỨC KIỂM TRA

1. Thời gian thực hiện

- Kiểm tra định kỳ: 01 lần/năm.
- Kiểm tra đột xuất khi có phản ánh hoặc sự cố.

2. Hình thức kiểm tra

- Kiểm tra trực tiếp tại nhà máy.
- Giám sát thông qua báo cáo định kỳ.
- Lấy mẫu nước gửi cơ quan chuyên môn kiểm nghiệm.

V. THÀNH PHẦN ĐOÀN KIỂM TRA

- Trưởng đoàn: Đại diện Lãnh đạo UBND xã.
- Phó Trưởng đoàn: Phó trưởng Phòng Kinh tế phụ trách lĩnh vực.
- Thành viên:
 - + Công chức Phòng Kinh tế phụ trách môi trường/xây dựng.
 - + Đại diện cán bộ Trạm Y tế xã.
 - + Đại diện Công an xã (nếu cần).
 - + Đại diện Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các đoàn thể liên quan.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra các nhà máy nước sạch trên địa bàn xã.

- Tham mưu UBND xã ban hành Quyết định thành lập đoàn kiểm tra.

- Tổ chức rà soát hồ sơ, thông tin liên quan đến việc đầu tư xây dựng các công trình, bao gồm nguồn vốn đầu tư, thời gian xây dựng, quy mô công trình, tình hình quản lý, sử dụng và hiện trạng tài sản công.

- Bố trí kinh phí và hướng dẫn thanh quyết toán để thực hiện công tác giám sát vệ sinh, chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn xã theo quy định.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

- Phối hợp với UBND xã và Đoàn kiểm tra trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra các nhà máy nước sạch trên địa bàn xã.

- Thực hiện giám sát việc tổ chức triển khai kế hoạch kiểm tra, bảo đảm việc kiểm tra được thực hiện công khai, minh bạch, đúng quy định.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân tham gia quản lý, bảo vệ và sử dụng hiệu quả các công trình cấp nước sinh hoạt trên địa bàn.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Tham mưu lãnh đạo UBND xã ban hành các văn bản liên quan để tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, bảo đảm đúng quy định và tiến độ đề ra.

- Theo dõi, tham mưu lãnh đạo UBND xã kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện Kế hoạch của các cơ quan, đơn vị và các thôn.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế tổng hợp thông tin, hoàn thiện báo cáo kết quả kiểm tra trình UBND xã xem xét, chỉ đạo xử lý theo thẩm quyền.

4. Các nhà máy nước sạch

- Chuẩn bị hồ sơ, tài liệu phục vụ kiểm tra bao gồm: Giấy phép khai thác, sử dụng nguồn nước, hồ sơ môi trường theo quy định, hồ sơ công bố chất lượng nước sạch, kết quả xét nghiệm, kiểm định chất lượng nước định kỳ...

- Phối hợp với đoàn kiểm tra trong việc cung cấp hồ sơ liên quan đến nhà máy nước, hướng dẫn đoàn kiểm tra các hạng mục công trình công tác vận hành, bảo trì, phòng chống sự cố... khi đoàn yêu cầu.

- Thực hiện khắc phục các tồn tại sau kiểm tra.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ ngân sách địa phương và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

VIII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Sau mỗi đợt kiểm tra, đoàn kiểm tra tổng hợp báo cáo UBND xã. Báo cáo đợt xuất khi phát hiện vi phạm nghiêm trọng hoặc sự cố ảnh hưởng đến sức khỏe người dân.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, giám sát đánh giá hiện trạng các công trình cấp nước sinh hoạt trên địa bàn xã Quyết Thắng. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Chi cục QL tài nguyên nước & PCTT;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- Các PCT UBND xã;
- UBMTTQ VN xã ;
- Các đơn vị có liên quan.
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đặng Văn Khởi